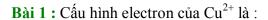
ĐỒNG VA HỢP CHẤT CỦA ĐỒNG



- A. [Ar]3d⁷.
- B. [Ar]3d⁸.
- C. [Ar]3d⁹.
- D. [Ar]3d¹⁰.
- **Bài 2 :** Cho 19,2g kim loại M tác dụng với dung dịch HNO₃ loãng dư thu được 4,48 lít khí duy nhất NO(đktc). Kim loại M là:
- A. Mg.
- B. Cu.
- C. Fe.
- D. Zn.
- **Bài 3 :** Cho 7,68 gam Cu tác dụng hết với dung dịch HNO₃ loãng thấy có khí NO thoát ra. Khối lượng muối nitrat sinh ra trong dung dịch là :
- A. 21,56 gam.
- B. 21,65 gam.
- C. 22,56 gam.
- D. 22,65 gam.
- **Bài 4 :** Đốt 12,8 gam Cu trong không khí, hòa tan chất rắn thu được trong dung dịch HNO₃ 0,5M thấy thoát ra 448ml khí NO duy nhất (đktc).
- a) Viết phương trình phản ứng hóa học xảy ra.
- b) Tính thể tích tối thiểu dung dịch HNO₃ cần dùng để hòa tan chất rắn.
- Bài 5: Hòa tan 58g muối CuSO₄.5H₂O vào nước được 500ml dung dịch A.
- a) Xác định nồng độ mol của dung dịch A.
- b) Cho dần dần bột sắt vào 50ml dung dịch A, khuẩy nhẹ cho tới khi dung dịch hết màu xanh. Tính lượng sắt đã tham gia phản ứng.
- **Bài 6 :** Một thanh đồng nặng 140,8 gam sau khi đã ngâm trong dung dịch $AgNO_3$ có khối lượng là 171,2 gam. Tính thể tích dung dịch $AgNO_3$ 32% (D= 1,2g/ml) đã tác dụng với thanh đồng.